

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày 19/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Thanh Cầm
Bà Ngô Thị Hoanh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Triệu Thị Tuyết - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh BK.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 19/11/2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh BK mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2019/HSST, ngày 18/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/HSST-QĐ ngày 04/11/2019 đối với các bị cáo:

1. Vũ Thế H (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 27/02/1983 tại tỉnh BK; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 8B, phường PCK, thành phố BK, tỉnh BK; Nghề nghiệp: Nguyên là cán bộ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Chi nhánh huyện BT, tỉnh BK; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn L và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Hoàng Thị T; Có 02 con (Con lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Dương Thanh H (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 25/11/1976 tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Phố ĐC, thị trấn PT, huyện BT, tỉnh BK; Nghề nghiệp: Cán bộ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Chi nhánh huyện BT, tỉnh BK; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Anh H và bà Hoàng Thị V; Chồng: Nguyễn Văn H; Có 02 con (Con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012); Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1977, chức vụ: Phó giám đốc phụ trách Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện BT, tỉnh BK. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1988, trú tại: Tổ 13, phường SC, thành phố BK, tỉnh BK. Có mặt tại phiên tòa;

2. Bà Lương Thị B, sinh năm 1963, trú tại: Phố ĐC, thị trấn PT, huyện BT. Có mặt tại phiên tòa;

3. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1960, trú tại: Tổ 13, phường SC, thành phố BK, tỉnh BK. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:** Ông Lý Văn L, sinh năm 1967, trú tại: Thôn PC, xã MP, huyện BB, tỉnh BK. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thế H là giao dịch viên thuộc Phòng Kế toán - Ngân quỹ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (*Agribank*) Chi nhánh huyện BT, tỉnh BK. Từ ngày 15/01/2018 đến hết ngày 26/6/2018 H đã lạm dụng chức vụ quyền hạn được giao tự ý thực hiện 96 giao dịch chuyển tiền từ tài khoản của khách hàng mở tại ngân hàng vào tài khoản cá nhân của H, chuyển tiền từ tài khoản của đơn vị này sang tài khoản của đơn vị khác, chuyển tiền từ tài khoản của tổ chức sang tài khoản cá nhân nhằm mục đích chiếm đoạt và che giấu hành vi phạm tội của mình. Cụ thể, khi có bảng lương của các đơn vị chuyển đến Ngân hàng đề nghị chuyển lương, thì H căn cứ vào danh sách bảng lương của các đơn vị cung cấp để tạo bảng lương trên file Excel trùng khớp với bảng lương của các đơn vị. Khi tạo xong bảng lương, H đã chèn tên, số tài khoản của mình và số tiền chiếm đoạt vào cuối bảng lương hoặc thay thế tên, tài khoản của người cuối cùng trong bảng lương bằng tên, tài khoản của mình. Sau đó, H vào chương trình giao dịch của Ngân hàng và chuyển sang màn hình máy tính của Kiểm soát viên là Dương Thanh H, Trưởng phòng Kế toán Ngân quỹ đề nghị phê duyệt. Để tránh bị phát hiện H thường chọn thời gian cuối giờ làm việc buổi chiều, khi H có nhiều việc phải giải quyết để đề nghị kiểm soát, phê duyệt. Do H không đối chiếu số liệu tổng tiền chuyển trên màn hình máy tính với tổng số tiền chuyển trên bản giấy, đồng thời do tin tưởng H, nên đã phê duyệt cho thực hiện chuyển tiền và tiền chuyển vào tài khoản cá nhân của từng người trong đó có tài khoản của H.

Với cách thức trên trong 98 giao dịch không đúng quy định, có 24 lần Vũ Thế H thực hiện nghiệp vụ chuyển tiền từ tài khoản của khách hàng vào tài khoản số 8607207000039 của H, lần nhiều nhất là 43.680.000đ, lần ít nhất là

1.000.000đ, với tổng số tiền là 275.466.956đ (*Hai trăm bảy mươi năm triệu, bốn trăm sáu mươi sáu nghìn, chín trăm năm mươi sáu đồng*). Bên cạnh đó, H thực hiện 02 giao dịch chuyển tiền gồm: Từ tài khoản Trung tâm y tế huyện BT và từ tài khoản của Trường tiểu học ĐP vào tài khoản tiền gửi cá nhân ông Lý Văn L, sinh năm 1967, trú tại thôn PC, xã MP, huyện BB, tỉnh BK tổng số tiền 30.600.000đ (*Ba mươi triệu, sáu trăm nghìn đồng*), sau đó H rút tiền mặt từ tài khoản của ông L để sử dụng cá nhân. Tổng số tiền H chuyển vào tài khoản của cá nhân H và tài khoản của ông L là 306.066.956đ (*Ba trăm linh sáu triệu, không trăm sáu mươi sáu nghìn, chín trăm năm mươi sáu đồng*). Trong đó, H rút sử dụng cá nhân là 297.223.478đ (*Hai trăm chín mươi bảy triệu, hai trăm hai mươi ba nghìn, bốn trăm bảy tám đồng*), chuyển trả lại tài khoản Hạt kiểm Lâm huyện BT là 8.843.478đ (*Tám triệu, tám trăm bốn mươi ba nghìn, bốn trăm bảy tám đồng*).

Quá trình điều tra xác định, để che dấu hành vi chiếm đoạt tiền của mình, Vũ Thế H đã tự ý thực hiện 71 giao dịch chuyển tiền từ tài khoản của đơn vị này sang tài khoản của đơn vị khác, người khác gây chệch lệch thừa hoặc thiếu cho các tài khoản liên quan.

Với các sai phạm trên, ngày 20/9/2018 Ngân hàng Agribank chi nhánh BK ban hành quyết định số 2070/QĐ/NHNo-TH sa thải đối với Vũ Thế H

Ngày 18/1/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra trung cầu Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh BK, giám định số tiền chiếm đoạt, số tiền thiệt hại do hành vi vi phạm của Vũ Thế H gây ra và người bị thiệt hại là ai, thời điểm H thực hiện hành vi chiếm đoạt thì số tiền chiếm đoạt do ai quản lý. Kết luận giám định, kết luận: Tổng số tiền Vũ Thế H chiếm đoạt thông qua các hành vi sai phạm nêu trên là 306.066.956đ (*Ba trăm linh sáu triệu, không trăm sáu mươi sáu nghìn, chín trăm năm mươi sáu đồng*), gồm số tiền 275.466.956đ chuyển vào tài khoản cá nhân của H thông qua 24 giao dịch và số tiền 30.600.000đ chuyển vào tài khoản của ông Lý Văn L thông qua 02 giao dịch, sau đó H dùng thủ đoạn rút ra bằng tiền mặt để chi tiêu cá nhân. Tại thời điểm H thực hiện các hành vi chiếm đoạt số tiền trên, không có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để xác định số tiền thiệt hại do hành vi vi phạm của Vũ Thế H gây ra và người bị thiệt hại là ai.

Vũ Thế H khai nhận trong 24 giao dịch chuyển tiền từ tài khoản của khách hàng đến tài khoản cá nhân của H với tổng số tiền là 275.466.956 đồng, H chỉ tự ý thực hiện 23 giao dịch chuyển tiền còn lại 01 giao dịch theo bút toán số 20 ngày 26/6/2018 chuyển tiền từ tài khoản của Hạt kiểm lâm huyện BT sang tài khoản cá nhân của H số tiền 8.843.478đ thì H không thực hiện. Qua điều tra xác minh tại Ngân hàng Ngân hàng Agribank Chi nhánh huyện BT, xác định: Ngày 04/4/2018 H tự ý thực hiện giao dịch chuyển tiền từ tài khoản Hạt kiểm lâm huyện BT sang tài khoản cá nhân của H số tiền 1.000.000đ; ngày 18/6/2018 H tự ý thực hiện giao dịch chuyển tiền từ tài khoản Hạt kiểm lâm huyện BT sang tài khoản cá nhân của H số tiền 7.843.478 đồng. Tổng số tiền 02 lần H chuyển là: 8.843.487 đồng. Sau khi bị phát hiện, ngày 26/6/2018 H đã chuyển tiền từ tài khoản cá nhân trả lại cho tài khoản của Hạt kiểm lâm huyện BT số tiền 8.843.478đ. Do thao tác nhầm, nên

H đã chuyển 02 lần số tiền số tiền 8.843.478đ. Khi phát hiện H chuyển thừa số tiền 8.843.478đ, Ngân hàng thực hiện giao dịch trả lại số tiền trên, từ tài khoản của Hát kiểm lâm BT sang tài khoản cá nhân của H, thể hiện tại bút toán số 20, ngày 26/6/2018. Như vậy, H không chiếm đoạt số tiền 8.843.478đ theo bút toán số 20 trong số 24 giao dịch tự ý chuyển tiền từ tài khoản của khách hàng sang tài khoản của cá nhân H. Do đó, xác định số tiền H chiếm đoạt thông qua 23 giao dịch là $306.066.956đ - 8.843.478đ = 297.223.478đ$ (Hai trăm chín mươi bảy triệu, hai trăm hai mươi ba nghìn, bốn trăm bảy tám đồng).

Quá trình điều tra Vũ Thế H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra bổ sung, đã có đủ cơ sở xác định: Dương Thanh H, sinh năm 1976, trú tại phố Đầu Cầu, thị trấn PT, huyện BT, tỉnh BK nguyên là Trưởng phòng Kế toán Ngân quỹ thuộc Agribank chi nhánh huyện BT, được Giám đốc chi nhánh phân công và giao nhiệm vụ kiểm soát phê duyệt tất cả các giao dịch của giao dịch viên, thuộc phòng Kế toán Ngân quỹ. Theo quy định, khi Kiểm soát đồng ý phê duyệt thì tiền mới được chuyển. Quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát các giao dịch chuyển lương từ ngày 15/01/2018 đến hết ngày 19/6/2018 H đã thực hiện kiểm soát, phê duyệt 90/96 giao dịch chuyển lương sai phạm do Vũ Thế H thực hiện, trong đó:

Thiếu trách nhiệm trong việc kiểm soát, phê duyệt 68 giao dịch Vũ Thế H chuyển tiền qua lại giữa các tài khoản để che giấu hành vi phạm tội. Việc H chuyển tiền qua lại giữa các tài khoản, thì tiền vẫn nằm trong sự quản lý của Ngân hàng, chưa gây thất thoát, thiệt hại.

Không làm hết trách nhiệm trong việc kiểm soát, phê duyệt 20 giao dịch sai phạm do Vũ Thế H thực hiện bằng thủ đoạn chèn thêm tên, số tài khoản của H và của ông Lý Văn L chiếm đoạt số tiền 216.700.000đ của Agribank Chi nhánh huyện BT. (19 giao dịch chèn thêm tên, số tài khoản của Vũ Thế H chiếm đoạt 196.100.000đ; 01 giao dịch chèn thêm tên của ông Lý Văn L để chuyển vào tài khoản ông Lý Văn L số tiền 20.600.000đ sau đó Vũ Thế H dùng thủ đoạn rút tiền mặt chiếm đoạt). Dương Thanh H trong quá trình thực hiện kiểm soát, đã không kiểm tra đối chiếu nên không phát hiện số tiền chênh lệch và đã phê duyệt để H chiếm đoạt, gây thiệt hại số tiền 216.700.000đ cho Agribank Chi nhánh huyện BT.

Thực hiện đúng quy trình kiểm soát, phê duyệt 02 giao dịch sai phạm Vũ Thế H thực hiện bằng thủ đoạn thay thế tên, số tài khoản các cá nhân trong danh sách bảng lương các đơn vị bằng tên, số tài khoản của H, sau đó đề nghị Kiểm soát viên phê duyệt và thực hiện giao dịch chiếm đoạt số tiền 51.523.478đ của Agribank Chi nhánh huyện BT tỉnh BK. Do việc thay thế tên, số tài khoản các cá nhân trong danh sách bảng lương của các đơn vị bằng tên, số tài khoản của H, không làm thay đổi tổng số tiền giữa chứng từ bản giấy và yêu cầu phê duyệt trên

hệ thống, nên khi thực hiện nhiệm vụ kiểm soát, H không thể phát hiện được hành vi sai phạm của H, nên không xem xét trách nhiệm.

Tổng số tiền thiệt hại do hành vi thiếu trách nhiệm của Dương Thanh H trong việc kiểm soát các giao dịch sai phạm do Vũ Thế H thực hiện để Vũ Thế H chiếm đoạt, gây thiệt hại cho Agribank Chi nhánh huyện BT tỉnh BK số tiền là 216.700.000đ. Kết quả điều tra xác định H không biết, không giúp sức cho H thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKS-P1, ngày 16/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK truy tố bị cáo Vũ Thế H về tội “*Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản*” theo điểm c, d khoản 2 Điều 355 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều luật có nội dung:

“ 1. Người nào lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 06 năm:

...
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 06 năm đến 13 năm:

....

c) Phạm tội 02 lần trở lên;

d) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng .

5. Người phạm tội còn bị cấm đảm nhiệm chức vụ nhất định từ 01 năm đến 05 năm, có thể bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Bị cáo Dương Thanh H bị truy tố về tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 360 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều luật có nội dung:

“ 1. Người nào có chức vụ, quyền hạn vì thiếu trách nhiệm mà không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nhiệm vụ được giao thuộc một trong các trường hợp sau đây,.... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 05 năm:

...

d) Gây thiệt hại về tài sản trị giá từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng .

4. Người phạm tội còn bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, d khoản 2, Điều 355; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Vũ Thế H từ 48 đến 60 tháng tù. Không

áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H; Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 360; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Dương Thanh H 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ. Cấm bị cáo H đảm nhiệm chức vụ từ 02 đến 04 năm.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng người đúng tội, đúng pháp luật không oan. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, đã làm rõ trách nhiệm bồi thường của Ngân hàng đối với số tiền của các khách hàng gửi tại tài khoản trung gian của Ngân hàng bị bị cáo Vũ Thế H chiếm đoạt. Do vậy, việc xác định Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam là bị hại trong vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thế H và bị cáo Dương Thanh H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là có căn cứ, phù hợp với các lời khai của những người tham gia tố tụng khác và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có cơ sở để khẳng định:

Trong thời gian từ ngày 15/01/2018 đến ngày 18/6/2018 Vũ Thế H là Giao dịch viên, phòng Kế toán Ngân quỹ Ngân hàng Agribank Chi nhánh huyện BT, đã lợi dụng nhiệm vụ được giao chiếm đoạt số tiền 297.223.478đ (*Hai trăm chín mươi bảy triệu, hai trăm hai mươi ba nghìn, bốn trăm bảy mươi tám đồng*) do đơn vị quản lý để sử dụng cá nhân.

Bị cáo Dương Thanh H với vai trò là Kiểm soát viên đã không thực hiện hết trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao, không kiểm tra đối chiếu các giao dịch của Vũ Thế H theo quy định, đã phê duyệt giao dịch chuyển tiền để H chiếm đoạt số tiền 216.700.000đ (*Hai trăm mười sáu triệu, bảy trăm nghìn đồng*)

trong tổng số tiền 297.223.478đ mà H chiếm đoạt của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Bị cáo Vũ Thế H biết rõ hành vi lạm dụng chức vụ, quyền hạn được giao chiếm đoạt tài sản đơn vị đang quản lý là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 355 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo H là nghiêm trọng, đã xâm hại đến quyền quản lý về tài sản, hoạt động đúng đắn của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện BT, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chịu một hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo Dương Thanh H biết rõ việc thực hiện nghiệp vụ không đúng, gây thiệt hại về tài sản cho đơn vị là vi phạm pháp luật. Bị cáo thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao, nên đã gây thiệt hại về tài sản cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện BT, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 360 Bộ luật hình sự 2015.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Trước khi phạm tội các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; đại diện bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Đối với bị cáo Vũ Thế H, sau khi sự việc bị phát hiện đã khắc phục toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt cho Ngân hàng, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo có bố đẻ là ông Vũ Văn L đã từng tham gia hoạt động kháng chiến. Do vậy, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Đối với bị cáo Dương Thanh H trong quá trình công tác được Nhà nước tặng thưởng Bằng khen. Bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương hạng ba nên bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ quy định điểm v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo Vũ Thế H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xét thấy, bị cáo có đủ điều kiện được áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo Dương Thanh H trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xét thấy, không cần thiết buộc bị cáo phải đi chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo vẫn đang công tác trong ngành Ngân hàng, nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung, cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ trong ngành Ngân hàng trong thời hạn nhất định.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi hành vi sai phạm bị phát hiện, Vũ Thế H đã trả lại toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện BT. Đại diện Ngân hàng và các đơn vị có liên quan không yêu cầu H bồi thường gì thêm. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Trong vụ án còn có bà Nguyễn Thị V, Phó Trưởng phòng Kế toán Ngân quỹ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Chi nhánh huyện BT kiểm soát, phê duyệt 06 giao dịch sai phạm của Vũ Thế H, để H chiếm đoạt, gây thiệt hại với số tiền: 29.000.000đ (*Hai mươi chín triệu đồng*) của Ngân hàng Nông nghiệp BT. Quá trình điều tra xác định bà V không biết, không giúp sức cho H thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bà V không đủ yếu tố cấu thành tội "*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*" quy định tại Điều 360 Bộ luật hình sự 2015 nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối là phù hợp. Tuy nhiên, cần kiến nghị Cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, còn có bà Lương Thị B, Hậu kiểm viên có trách nhiệm hậu kiểm các giao dịch của Vũ Thế H. Sau khi bà B nghỉ hưu, việc hậu kiểm các giao dịch của H được giao cho Dương Thanh H. Tuy nhiên, theo quy định của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam thì Hậu kiểm viên không phải thực hiện hậu kiểm đối với giao dịch chuyển lương. Do đó, không xem xét trách nhiệm của H và Bông là có căn cứ.

Đối với ông Nguyễn Văn M, tại thời điểm Vũ Thế H thực hiện hành vi phạm tội ông M là Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Chi nhánh huyện BT, có nhiệm vụ điều hành, chỉ đạo các mặt công tác của Chi nhánh. Tuy nhiên, ông M không phải tham gia kiểm soát, phê duyệt các giao dịch chuyển lương do H thực hiện. Do đó, ông M không phải chịu trách nhiệm hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Thế H phạm tội "*Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản*"; bị cáo Dương Thanh H phạm tội "*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*".

- *Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 355; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự 2015.*

Xử phạt bị cáo Vũ Thế H 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án;

- *Áp dụng điểm d khoản 1, khoản 4 Điều 360; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.*

Xử phạt bị cáo Dương Thanh H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND thị trấn PT, huyện BT, tỉnh BK giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Phạt bổ sung: Cấm bị cáo Dương Thanh H đảm nhiệm chức vụ trong ngành Ngân hàng trong thời gian 03 (Ba) năm.

2. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Thế H và bị cáo Dương Thanh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- VKSND tỉnh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- THAHS;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;
- Lưu.

Nguyễn Khánh Phương